

Giải bài tập SGK ĐỊA LÝ 11 BÀI 6:

TIẾT 1. TỰ NHIÊN VÀ DÂN CƯ

1. Hãy cho biết vị trí địa lí của Hoa Kỳ có thuận lợi gì cho phát triển kinh tế.

- Phần lớn lãnh thổ nằm trong khu vực có khí hậu ôn hòa, thuận lợi cho sản xuất, sinh hoạt.
- Nằm cách châu Âu bởi Đại Tây Dương, cách châu Á bởi Thái Bình Dương, nên hầu như không bị tàn phá trong các cuộc chiến tranh thế giới.
- Tiếp giáp với Ca-na-đa và khu vực Mỹ Latinh, gần với nguồn nguyên liệu phong phú và giàu có, đồng thời là thị trường tiêu thụ rộng lớn.

2. Dựa vào bảng 6.2, nêu những biểu hiện của xu hướng già hóa dân số của Hoa Kỳ.

- Tuổi thọ trung bình tăng.
- Tỷ lệ nhóm tuổi dưới 15 tuổi giảm, nhóm trên 65 tuổi tăng.

3. Quan sát hình 6.3, hãy nhận xét sự phân bố dân cư của Hoa Kỳ. Dân cư phân bố không đều.

- Các bang ven Đại Tây Dương, Thái Bình Dương có mật độ dân số cao (đây là những nơi có khí hậu thuận lợi, giàu tài nguyên); vùng Đông Bắc là nơi dân cư tập trung đông đúc nhất (ngoài những thuận lợi về khí hậu và tài nguyên, nơi đây có lịch sử khai thác sớm nhất và kinh tế' phát triển nhất Hoa Kỳ).
- Vùng núi phía tây là nơi dân cư thưa thớt nhất. Đây là nơi sản xuất gặp nhiều khó khăn, giao thông chưa phát triển.

Bài 1 trang 40 sgk địa lý 11. Phân tích những thuận lợi của vị trí địa lí và tài nguyên thiên nhiên đối với phát triển nông nghiệp, công nghiệp ở Hoa Kỳ.

a) Vị trí địa lí:

- Nằm ở bán cầu Tây, giữa hai đại dương lớn (Đại Tây Dương và Thái Bình Dương), tiếp giáp với Ca-na-đa và khu vực Mỹ Latinh.

- Thuận lợi: ít bị ảnh hưởng của các cuộc chiến tranh thế giới trước đây, khả năng mở rộng thị trường thuận lợi, có khả năng phát triển kinh tế biển,...

b) Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên:

- Vùng phía Tây (vùng Coóc-đi-e)

+ Gồm các dãy núi trẻ cao trung bình trên 2000m, chạy song song theo hướng bắc - nam, xen giữa là các bồn địa và cao nguyên có khí hậu hoang mạc và bán hoang mạc. Đây là nơi tập trung nhiều kim loại màu (vàng, đồng, bôxít, chì). Tài nguyên năng lượng phong phú. Diện tích rừng tương đối lớn.

+ Ven Thái Bình Dương có một số đồng bằng nhỏ, đất tốt, khí hậu cận nhiệt đới và ôn đới hải dương.

- Vùng phía Đông:

+ Dãy A-pa-lat cao trung bình 1000m - 1500m, sườn thoải, nhiều thung lũng rộng cắt ngang, giao thông tiện lợi. Khoáng sản chủ yếu: than đá, quặng sắt với trữ lượng lớn, lộ thiên. Nguồn thủy năng phong phú. Khí hậu ôn đới, có lượng mưa tương đối lớn.

+ Các đồng bằng phù sa ven Đại Tây Dương: diện tích tương đối lớn, đất phì nhiêu, khí hậu mang tính chất ôn đới hải dương và cận nhiệt đới.

- Vùng Trung tâm:

+ Gồm các bang nằm giữa dãy núi A-pa-lat và Rốc-ki.

+ Phần phía tây và phía bắc có địa hình đồi gò thấp, bao phủ bởi các đồng cỏ rộng mênh mông, thuận lợi phát triển chăn nuôi. Phần phía nam là đồng bằng phù sa màu mỡ và rộng lớn, thuận lợi cho trồng trọt.

+ Khoáng sản có nhiều loại với trữ lượng lớn: than đá, quặng sắt, dầu mỏ, khí tự nhiên.

+ Khí hậu: phía Bắc có khí hậu ôn đới, phía Nam có khí hậu cận nhiệt và nhiệt đới.

- A-la-xca và Ha-oai:

+ A-la-xca là bán đảo rộng lớn, nằm ở tây bắc của Mĩ, địa hình chủ yếu là đồi núi. Tài nguyên: có trữ lượng dầu mỏ và khí tự nhiên lớn.

+ Ha-oai là quần đảo nằm giữa Thái Bình Dương, có tiềm năng rất lớn về hải sản và du lịch.

* Tài nguyên thiên nhiên:

- Có nhiều loại tài nguyên với trữ lượng hàng đầu thế giới (sắt, đồng, thiếc, chì, photphát, than đá, đất nông nghiệp, rừng).

- Đường bờ biển dài, hồ lớn (Ngũ Hồ). Sông ngòi có giá trị lớn về thủy năng, giao thông và cung cấp nước.

Bài 2 trang 40 sgk địa lý 11. Dựa vào bảng 6.1, hãy vẽ biểu đồ thể hiện số dân Hoa Kì qua các năm. Giải thích nguyên nhân và phân tích ảnh hưởng của sự gia tăng dân số đối với phát triển kinh tế.

- Gợi ý vẽ biểu đồ: biểu đồ cột, thể hiện giá trị tuyệt đối.

- Nguyên nhân: chủ yếu do nhập cư. - Dân số tăng nhanh, đặc biệt tăng nhanh trong suốt thế kỉ XIX; hiện nay, Hoa Kì có số dân đứng thứ ba thế giới. Dân số tăng nhanh cung cấp nguồn lao động dồi dào, đặc biệt nguồn lao động được bổ sung nhờ nhập cư nên ít mất chi phí đầu tư ban đầu, nhưng đem lại nguồn lợi lớn về tri thức, vốn và sức lao động.